## Phẩm 32: CA NGỢI CHÚNG HỘI

Tôn giả A-nan thưa với Đức Phật:

–Kính bạch Thế Tôn! Thật là hy hữu! Hiện nay đại chúng ở đây được xem là chúng hội gồm những người đức hạnh thanh tịnh chăng?

Đức Phật nói:

–Đúng vậy! Đúng vậy! Này Tôn giả A-nan! Như Tôn giả vừa nêu, đại chúng đây đều là hội gồm những người thanh tịnh đức hạnh, gọi là chúng của chư Đại Bồ-tát. Này Tôn giả A-nan! Đại chúng hội này là hội Sư tử, là hội Vô sở úy, là hội Đại long, là hội Thù thắng, là hội không gì có thể so sánh được.

Tôn giả A-nan thưa với Đức Phật:

–Kính bạch Thế Tôn! Do đâu mà gọi là hội Đại nhân, là hội Sư tử?

Đức Phật nói:

–Này Tôn giả A-nan! Ở nơi hết thảy các pháp đã phá trừ màn vô minh lớn, đem lại lợi ích cho vô lượng, vô số chúng sinh, do phát đại nguyện nên gọi là hội Đại nhân. Các vị Bồ-tát ấy đã tạo được sự trang nghiêm lớn lao, đã có thể thu nhiếp tất cả các pháp của chư Phật, nên gọi là hội Sư tử.

Lại nữa, này Tôn giả A-nan! Như sư tử chúa ở trong hang sâu, theo chốn trú xứ ấy, các loài thú vật nhỏ không thể nào gần được, do vì không kham nhận nỗi âm vang của tiếng rống kia. Nếu có con vật hay kẻ nào đến gần, nghe khí lực của tiếng rống ấy tức thì đều ngã lăn ra đất.

Này Tôn giả A-nan! Các hội Bồ-tát, Hội Đại Nhân, Hội Đại Sư Tử, Hội Thù Thắng Hội không có gì có thể sánh được ấy cũng giống như thế. Nơi chốn trú xứ, hết thảy các thứ ma đều không thể đến gần để quấy nhiễu. Như có kẻ đến gần tức thì phải chịu lấy bao sự khổ não, sợ hãi, tâm hoảng loạn, thoái lui và mất dạng, là vì không thể kham nỗi uy đức thần lực lớn của Bồ-tát.

Này Tôn giả A-nan! Như sư tử chúa ba lược phát ra tiếng rống, âm thanh ấy vang khắp cả trong phạm vi một do-tuần, trên dưới mỗi phương cũng thấy tới một do-tuần.

Này Tôn giả A-nan! Tiếng rống của sư tử chúa ấy, đối với những sư tử nhỏ hãy đều kinh sợ, huống hồ đối với các loài chim loài thú khác, cả loài voi chúa Bạch hương nghe tiếng rống ấy cũng đều hoảng sợ, không thể tự mình cất nổi tiếng kêu lớn được.

Này Tôn giả A-nan! Các hội Bồ-tát, hội đại sư tử, hội vô sở úy ấy, đối với các vị mới tu học hay Bồ-tát giả danh cũng như những sư tử nhỏ, nghe tiếng rống lớn lớn kia tức thì lẫn trốn ngay.

Này Tôn giả A-nan! Nơi đại chúng này, hạng Bồ-tát xấu ác tham đắm lợi dưỡng, mong có được tiếng tăm, được nhiều người biết đến, nghe các vị Đại Bồ-tát nói về các pháp thâm diệu thì thảy đều kinh sợ nên bị rơi xuống hang hố sâu. Vì sao? Vì các vị Đại Bồ-tát ấy đã nêu giảng các pháp âm không, vô tướng, vô tác, khiến cho các Bồ-tát nhỏ còn tham đắm nơi tôi ta, nơi các nhập, ấm, giới, cũng như còn chấp nơi các pháp trì giới, thiền định trí tuệ, còn chấp vào các đạo quả chứng đắc, còn chấp vào Niết-bàn, chư Phật thì không thể kham nhận được.

Này Tôn giả A-nan! Trong các pháp của Phật, thế nào gọi là không, vô tướng, vô tác? Ta hay thuyết không, nhưng ở trong ấy không có pháp nào là không, cũng không có chỗ lệ thuộc, không xem cái ấy là không cũng không có nơi chốn.

Này Tôn giả A-nan! Ta nói vô tướng, trong đó không pháp nào có thể mang tên là

vô tướng, cũng không chỗ lệ thuộc, cũng không có pháp nào được xem là vô tướng, cũng không có nơi chốn.

Này Tôn giả A-nan! Ta nói vô tác, trong ấy không pháp nào có thể mang tên là vô tác, cũng không có chỗ lệ thuộc, cũng không có pháp được xem là vô tác, cũng không có nơi chốn của sự vô tác ấy.

Này Tôn giả A-nan! Như Lai tuy nói về pháp có thể đoạn ấy, nhưng trong đó không có pháp có thể đoạn, cũng không có người đoạn, không có pháp được dùng để đoạn, cũng không nơi chốn để đoạn.

Này Tôn giả A-nan! Như Lai tuy nói về pháp có thể chứng đắc, nhưng ở trong ấy không có pháp nào được chứng đắc, không có người chứng đắc, không có pháp dùng để chứng đắc và cũng không có nơi chốn dùng cho sự chứng đắc ấy.

Này Tôn giả A-nan! Như Lai tuy nói về pháp có thể tu tập, nhưng trong ấy không có pháp nào để tu tập, không có người tu tập, không có pháp dùng để tu tập, cũng không có nơi chốn dùng cho việc tu tập ấy.

Này Tôn giả A-nan! Như Lai tuy nói về pháp tan hoại, nhưng ở trong ấy không có pháp nào có thể bị hoại, không có người hoại, không có pháp dùng để hoại và cũng không có nơi chốn dùng cho việc hoại đó.

Này Tôn giả A-nan! Như Lai tuy nói về pháp Hữu vi, nhưng không có pháp nào là Hữu vi, cũng không có chỗ lệ thuộc, không có chỗ hiện bày cái dụng của nó, là pháp Hữu vi.

Này Tôn giả A-nan! Như Lai tuy nói về pháp Vô vi, nhưng trong ấy không có pháp nào là Vô vi, cũng không có chỗ lệ thuộc, không có chỗ hiện bày cái dụng của nó, là pháp Vô vi

Này Tôn giả A-nan! Như Lai tuy nói về pháp cấu nhiễm, nhưng trong ấy không có pháp nào là cấu nhiễm, cũng không có chỗ lệ thuộc, không có chỗ hiện bày cái dụng của nó, là pháp cấu nhiễm.

Này Tôn giả A-nan! Như Lai tuy nói về pháp thanh tịnh, nhưng trong ấy không có pháp nào là thanh tịnh, cũng không có chỗ lệ thuộc, không có chỗ hiện bày cái dụng của nó là pháp thanh tịnh.

Này Tôn giả A-nan! đó chính là ấn của tất cả các pháp, ấn không thể bị hủy hoại, cũng không hề biến đổi, ở nơi ấy cũng không có hình tướng của ấn.

Này Tôn giả A-nan! Nếu chư Bồ-tát có thể đạt được Ấn ấy thì đích thực là bậc Sư tử trong loài người, là người đi riêng một nẻo; là người dứt sạch mọi thứ sợ hãi. Dùng tiếng rống của sư tử làm cho ngoại đạo phải kinh sợ lẫn trốn; hàng phục các thứ ma; những hạng còn tham đắm vướng chấp không thể nào sánh kịp; khiến cho những kẻ tăng thượng mạn phải khiếp sợ; làm lay động vỏ cố chấp của kẻ năng ngã kiến; không tin theo lời xúi giục của ma; khiến cho hàng Phật tử đều vui vẻ; có thể vì tất cả chúng sinh trong mười phương mà khai mở Pháp tạng của Phật; có thể dựng lên ngọn cờ pháp; gióng lên tiếng trống pháp lớn; thổi vang tiếng loa chánh pháp; khiến cho hàng Phật tử được thưởng thức pháp vị nhận rõ pháp thí; có thể diễn nói chánh pháp, dẫn dắt bao người đi vào nẻo thiện.

Này Tôn giả A-nan! Như sư tử chúa, từ chỗ ở đấy lên ba tiếng rống lớn, đám sư tử con nghe được âm thanh ấy thì thảy đều vui mừng mà xông xáo tới phía trước, dòm ngó bốn phương, không một chỗ nào làm chúng sợ hãi.

Này Tôn giả A-nan! Các hội của những bậc Sư tử đại trí, hội dứt hết mọi sợ hãi,

hội của các bậc Đại sĩ đại trí ấy, đối với chư Đại Bồ-tát chân chánh dốc phát tâm Vô thượng Bồ-đề, căn lành chưa thuần thục, nếu được nghe tiếng sư tử rống nói về thật tướng của các pháp như thế, thì không chút kinh sợ, mà còn tăng thêm tâm vui mừng phấn khởi.

Này Tôn giả A-nan! Như sư tử chúa, nơi chỗ ở của mình đi riêng một lối không chút sợ sệt, các hội Đại sư tử, hội dứt hết mọi sợ hãi như thế, là đối với Phật pháp tạo được sự trang nghiêm lớn lao, sự trang nghiêm không hai, không một ai có thể sánh. Suy nghĩ như vầy: "Ta sẽ riêng mình đạt được đạo quả Vô thượng Bồ-đề, sẽ không có một ai sánh được trong sự chứng đắc các pháp Phật."

Này Tôn giả A-nan! Như sư tử chúa có sư tử cái, lúc mang thai chỉ nhận một lần chứ không hai lần.

Này Tôn giả A-nan! Các hội sư tử, hội dứt hết mọi sợ hãi, hội Đại Bồ-tát ấy, các vị Bồ-tát hiện có đều phát tâm Đại thừa, không hề có ý niệm trở lại nhận lấy hai thừa.

Này Tôn giả A-nan! Như sư tử chúa muốn hại các loài thú khác hoặc lớn hoặc nhỏ, cũng đều dốc một sức mạnh.

Này Tôn giả A-nan! Hội sư tử, hội dứt hết mọi sợ hãi, hội Đại Bồ-tát, với các pháp được thuyết giảng đều dùng nhất tâm khiến cho mọi người thảy cùng được thông tỏ lãnh hội.

Vì thế, này Tôn giả A-nan! Hiện nay, hội lớn này được mang tên là hội sư tử.

M

## Phẩm 33: THƯỢNG KIÊN ĐỨC

Bấy giờ trong chúng hội có vị Tỳ-kheo tên là Kiên Ý, liền từ chỗ ngồi đứng dậy, vén một vạt y để trần vai bên hữu, cung kính chắp tay thưa với Đức Phật:

–Kính bạch Thế Tôn! Con muốn cúng dường kinh pháp này, cũng muốn được cúng dường ba đời chư Phật cùng chư Bồ-tát đã từng tu học pháp ấy; con cũng muốn được khuyến trợ khiến tăng thêm căn lành. Chính từ những mong ước đó, nay con xin đem vật quý giá dâng lên cúng dường Đức Thế Tôn.

Tức thì vị Tỳ-kheo lấy tấm y tung lên chỗ Phật, lại cầm nơi giữa y mà thưa với Đức Phật rằng:

–Hôm nay con đem tấm y dâng lên cúng dường Đức Thế Tôn, nguyện về đời vị lai, ở khắp mọi chỗ mọi nơi, những người nghe theo pháp này, do thuận theo ý Phật nên cũng phụng hiến y như vậy.

Tỳ-kheo Kiên Ý liền đi đến chỗ Tỳ-kheo Tinh Đắc và nói:

–Này bậc Thiện tri thức! Xin hãy cùng tôi, cùng đem tấm y này dâng lên cúng dường Đức Như Lai.

Liền cùng Tỳ-kheo Tinh Đắc mang tấm y ấy dâng lên Đức Phật, là nhằm tăng thêm căn lành.

Đức Như Lai liền hiện diệu lực thần thông lớn lao. Bấy giờ, Tôn giả A-nan cùng với bốn chúng đệ tử đều ở nơi tấm y ấy được trong thấy vô số sự biến hóa thần diệu của Đức Như Lai.

Tôn giả A-nan liền thưa với Phật:

–Kính bạch Thế Tôn! Thật là hy hữu.

Đức Như Lai tuy đã biết rồi nhưng vẫn hỏi:

–Này Tôn giả A-nan! Tôn giả nhận thấy những ý nghĩa thế nào mà cho là hy hữu?

Bấy giờ Tôn giả A-nan muốn làm sáng tỏ sự việc ấy, nên dùng kệ thưa với Đức Phật:

*Chúng con nơi y này*
*Thấy vô lượng Bồ-tát*
*Tâm dũng phát Bồ-đề*
*Khen Phật rồi bay đi.*
*Lại thấy chư Bồ-tát*
*Đều từ trong y ấy*
*Mang vô lượng trăm ngàn*
*A-tăng-kỳ loại y*
*Đem những tấm y ấy*
*Dâng cúng mười phương Phật.*
*Con thấy khắp đó đây*
*Vô lượng lực thần thông*
*Kẻ dâng y phụng Phật*
*Đều được Phật thọ ký.*
*Người ấy dần hành đạo*
*Thảy sẽ được làm Phật*
*Theo từng chốn trú xứ*
*Tạo cõi Phật thanh tịnh.*

*Chúng sinh đều cho rằng*
*Nơi chốn ấy thành Phật.*
*Lại thấy vô lượng ức*
*Đủ mọi thứ kỹ nhạc*
*Từ đấy xuất phát âm*
*Không trung nghe tiếng Phật.*
*Con thấy cõi tam thiên*
*Chư Phật thảy đầy khắp*
*Thế Tôn! Con nay nghĩ:*
*Tự cho chẳng Thanh văn*
*Lực thần thông ít có*
*Chói lòa tâm mắt con.*
*Con nay dùng Thánh trí*
*Quán ba cõi đều không*
*Con nơi trí không đó*
*Cùng đạt trí vô sinh.*
*Trong các trí như vậy*
*Luôn chẳng mất chánh niệm*
*Nếu do căn nghiệp báo*
*Trong ấy ắt lầm lạc.*
*Bốn chúng cùng hoan hỷ*
*Bay lên khắp không trung*
*Thảy đều ngồi tòa báu*
*Trên đóa sen ngàn cánh.*
*Lại ở trong y ấy*
*Thấy mười phương thế giới*
*Chư Phật, bậc Đạo sư*
*Với đại chúng vây quanh.*
*Lại thấy các Thượng nhân*
*Hành thí bất tư nghị*
*Vì cầu đạo Bồ-đề*
*Luôn gần gũi chư Phật*
*Do rõ nhân duyên ấy*
*Đem lợi lớn muôn loài*
*Nên tự thân hóa hiện*
*Thuyết pháp khắp mười phương.*
*Chỗ con thấy trong y*
*Mọi việc chẳng kể hết*
*Thấy trong y Bồ-tát*
*Tâm hoan hỷ, tôn kính*
*Như Phạm vương tự tại*
*Rõ mọi lực thần thông*
*Đa văn, đại biện tài*
*Đều đủ pháp Tổng trì*
*Chuyển xe chánh trí Phật*

*Khắp mười phương như thế.*
*Lại thấy chư Bồ-tát*
*Du hóa các thế giới*
*Đều biến thành các báu*
*Hoa hương thêm trang nghiêm*
*Thấy Phật ngồi đạo tràng*
*Chuyển pháp luân vô thượng*
*Thần lực Phật như vậy*
*Đều từ trong ý hiện.*
*Nên nơi các thế giới*
*Biến hóa từng ấy hình*
*Thuyết pháp đem lợi ích*
*Đều khiến trụ Bồ-đề.*
*Nay thấy việc hy hữu*
*Việc ấy khó thể tin*
*Thần lực Phật vô lượng*
*Năng hiện nơi chúng sinh*
*Phật là phước điền tốt*
*Bậc nhất trong nhận thí*
*Kẻ thí được phước lớn*
*Dứt được mọi nỗi khổ*
*Nếu con ngàn vạn kiếp*
*Tán dương cũng chẳng hết.*
*Vì ai nên thị hiện*
*Các thần lực như thế?*
*Ai sẽ tịnh cõi Phật*
*Tu đạo Bồ-tát ấy?*
*Ai được thần lực đó*
*Mong Phật dứt ngờ con*
*Các hoa sen bày báu*
*Lớn như bánh xe to*
*Chúng Bồ-tát an tọa*
*Du hóa đến mười phương*
*Hầu Phật xong trở lại*
*Liền đạt vô thượng giác*
*Thế giới rộng, trang nghiêm*
*Hiện lực bất tư nghị*
*Con nơi thế giới ấy*
*Thấy một vị Bồ-tát*
*Tinh tấn hành Bồ-đề*
*Tay cầm y mà đứng*
*Mong Phật nói việc đó*
*Làm sao để tu học?*

*Đó ắt xưa từng thí vô lượng*

*Cũng hành vô lượng tâm tùy hỷ*
*Nguyện cùng với tất cả chúng sinh*
*Vì thế nay thấy đều được vui*
*Thế Tôn vì con nêu việc ấy*
*Dứt hết thảy mọi tâm nghi hoặc*
*Như vậy Tỳ-kheo tạo nguyện kia*
*Là Tinh Đắc hay là Kiên Ý?*

Đức Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Tôn giả hãy đợi một lát, Bồ-tát Kiên Ý muốn được nêu câu hỏi, sau đấy ta sẽ đáp điều vừa rồi.

Bấy giờ, Bồ-tát Kiên Ý thưa với Đức Phật:

–Kính bạch Thế Tôn! Con muốn được hỏi, nếu Thế Tôn chấp thuận thì mới dám trình bày.

Đức Phật bảo Bồ-tát Kiên Ý:

–Bồ-tát cứ việc bày tỏ, ta sẽ vì Bồ-tát mà thuyết giảng khiến đạt được sự vui vẻ.

Bồ-tát Kiên Ý thưa:

–Kính bạch Thế Tôn! Chỗ Thế Tôn dạy là "đi vào pháp môn". Vậy thế nào là pháp? Thế nào là môn? Thế nào là được nhập vào? Kính mong Thế Tôn phân biệt đầy đủ và nêu rõ thế nào gọi là pháp, thế nào gọi là môn, được nhập vào như thế nào, ai được xem là người nhập?

Bấy giờ, Bồ-tát Kiên Ý dùng kệ hỏi rằng:

*Sao gọi là vô thượng*
*Thế nào là Pháp môn*
*Làm sao vào môn ấy*
*Kính mong đáp rõ nghĩa?*
*Làm sao vào môn đó*
*Đạt được giác ngộ Phật?*
*Làm sao lúc thuyết pháp*
*Biện tài được vô cùng*
*Pháp ấy từ đâu lại*
*Nay đến trụ chốn nào?*
*Làm sao nơi các pháp*
*Mọi niệm không lỗi lầm?*
*Thế nào là nhập tướng*
*Thế nào là đã nhập*
*Làm sao khi thuyết pháp*
*Các pháp như hiện tiền?*
*Lúc thuyết vô số pháp*
*Làm sao tâm không loạn?*
*Làm sao vô lượng kiếp*
*Biện tài không gián đoạn?*
*Chư Bồ-tát như thế*
*Dốc trí cầu thế nào?*
*Thuyết pháp không giới mốc*
*Mà không tăng thượng mạn*

*Bồ-tát ấy đời trước*
*Hồi hướng thí thế nào?*
*Đời đời khi thuyết pháp*
*Biện tài luôn tiếp nối*
*Gốc trì giới thế nào*
*Làm sao tu giới tịnh*
*Làm sao hồi hướng giới*
*Mà tâm luôn hướng thượng?*
*Làm sao tu hạnh Nhẫn*
*Làm sao tu tập Nhẫn?*
*Nhờ đấy nên đến được*
*Chốn vô thượng vô tận*
*Hành tinh tấn thế nào*
*Làm sao tu tập được?*
*Nên luôn trong mọi đời*
*Chẳng lìa Phật giác ngộ*
*Làm sao khởi thiền định*
*Tu tập phải làm sao?*
*Nơi định quán pháp gì*
*Đạt biện tài vô tận*
*Trí tuệ cầu thế nào*
*Gần gũi để tu tập*
*Nơi trụ của tuệ ấy*
*Mà biện tài không dứt*
*Trụ pháp lành vô thượng*
*Thuyết tướng thật các pháp*
*Nhớ nghĩ trí tuệ Phật*
*Tịch diệt, không, thâm diệu.*
*Đọc tụng mọi thứ kinh*
*Lãnh hội đúng diệu nghĩa*
*Mà chẳng muốn giảng nói*
*Nên xa lìa trí thật*
*Con hỏi Phật nghĩa ấy*
*Dứt hết mọi nghi hoặc.*
*Ở trong đời vị lai*
*Sẽ có các Pháp sư*
*Làm sao được gần gũi*
*Nhằm tham hỏi các pháp*
*Làm sao tu pháp hành*
*Cùng hộ trì các pháp?*
*Đem lực xứ phi xứ*
*Vì con nêu nghĩa đó*
*Vì con dứt mọi ngờ*
*Của chúng sinh đời sau?*

Bấy giờ Đức Phật bảo Bồ-tát Kiên Ý:

–Lành thay! Lành thay! Bồ-tát đã có thể hỏi Như Lai về các sự việc mang ý nghĩa thâm diệu như vậy. Bồ-tát về thời quá khứ, nơi vô lượng trú xứ của chư Phật đã vun trồng sâu dày gốc công đức, cúng dường, kính lễ, tham vấn nhiều điều sâu sắc.

Này Bồ-tát Kiên Ý! Ta nhớ lại Bồ-tát từ xưa, ở nơi thế giới một phần trong cõi hư không này, đã từng theo sáu vạn tám ngàn chư Phật để tham vấn những ý nghĩa như vậy. Lúc chư Phật giải đáp về ý nghĩa chỗ tham vấn của Bồ-tát, vô lượng chúng sinh nhờ đấy mà có được lợi ích lớn. Vì thế nên biết rằng, Bồ-tát về đời quá khứ đã dốc vun trồng căn lành nơi trú xứ của chư Như Lai.

Này Bồ-tát Kiên Ý! Về thời quá khứ xa xưa, trải qua vô lượng, vô biên a-tăng-kỳ kiếp, có Đức Phật xuất hiện ở đời hiệu là Xuất Bảo Quang với đầy đủ các tôn hiệu Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn. Thọ mạng của Đức Phật ấy là nửa kiếp, có bảy mươi ức chúng A-la-hán, thảy đều dứt sạch các lậu, tâm được tự tại. Đức Phật Xuất Bảo Quang cùng với các đại chúng du hóa khắp các thôn ấp trong nước và đều ở chung một nơi.

Thời bấy giờ cõi Diêm-phù-đề đất đai hết mực rộng lớn bao quát cả đến bảy vạn na-do-tha do-tuần. Đời ấy có vị Chuyển luân thánh vương thuộc dòng Sát-lợi đã chịu phép quán đảnh, tên là Thượng Kiên Đức, cai trị bốn cõi thiên hạ.

Này Bồ-tát Kiên Ý! Thời đó cõi Diêm-phù-đề có tám mươi ức thành, thảy đều rộng lớn, dài bốn mươi do-tuần, rộng ba mươi do-tuần, dân chúng đông đúc, đều an cư lạc nghiệp.

Giữa cõi Diêm-phù-đề có một tòa thành lớn, ngang dọc bằng nhau mỗi chiều là tám mươi do-tuần. Các đường đi trong thành đều thẳng tắp cùng chạy theo hàng tương đương nhau, mỗi mỗi đường chính đều rộng đến năm dặm. Bên trong có một thành nhỏ tên là An ổn, vua Thượng Kiên Đức ngự nơi thành ấy.

Này Bồ-tát Kiên Ý! Ven tòa thành ấy có tới bảy vạn vườn cây, rất thích hợp với mọi lúc mọi người, nên dân chúng khắp nơi cùng đến để vui chơi giải trí. Lại có một vườn lớn dài rộng bằng nhau mỗi chiều là tám mươi do-tuần, là chỗ du ngoạn của nhà vua, nên có bảy lớp cây báu được trồng thành hàng vòng quanh đều đặn, cũng dùng bảy thứ châu báu để làm bảy lớp lưới rộng giăng phủ khắp bên trên. Khoảng giữa bảy lớp hàng cây cũng dùng bảy thứ châu báu để tạo bảy lớp tường thành và bảy lớp hào sâu bọc quanh thành. Vua Thượng Kiên Đức thường du hành đến các nước rồi trở về thành An ổn, được nghe là Đức Phật cùng với đại chúng đã du hóa qua nhiều quốc độ, bây giờ đến thành này. Nhà vua nghe tin, hết sức hoan hỷ, liền thân hành đến chỗ Phật Xuất Bảo Quang, cung kính đảnh lễ ngang chân Phật rồi đứng sang một bên.

Bấy giờ Đức Phật Xuất Bảo Quang thấy nhà vua thành tâm và có nhân duyên tạo tác từ trước, nên đã vì nhà vua mà thuyết tạng kinh Bồ-tát nhằm dứt trừ mọi mối nghi của chúng sinh khiến mọi người đều vui vẻ. Vua Thượng Kiên Đức được nghe pháp nên rất hoan hỷ, bèn suy nghĩ: “Ta nay nên đem khu vườn ấy với đầy đủ các thứ diệu kỳ nghiêm đẹp dâng lên Đức Như Lai mong được thọ dụng.” Liền ở nơi khu vườn đó cho xây dựng bảy mươi ức các phòng ốc dành cho tăng chúng, dùng loại y quý giá che đất để tạo nên bảy mươi ức chốn dành cho tăng chúng và Phật đi kinh hành. Các thứ giường ngủ nghỉ, đồ nằm cũng có tới bảy mươi ức, đều được bày biện xong xuôi. Nhà vua lại chỗ Đức Phật cung kính đảnh lễ ngang chân Phật và thưa:

–Kính mong Thế Tôn thương xót đến con nên cùng với đại chúng vào ngày mai

xin được thỉnh tới hoàng cung.

Đức Phật Xuất Bảo Quang yên lặng chấp thuận. Nhà vua biết Đức Phật đã đồng ý nên cung kính đảnh lễ ngang chân Phật, đi nhiễu vòng quanh chỗ Phật theo phía tay phải rồi trở về. Ngay trong đêm ấy, nhà vua đã vì Đức Phật cùng Tăng chúng, cho sửa soạn đầy đủ các thứ ngon vật lạ mà bậc Chuyển luân thánh vương thường dùng. Sáng sớm hôm sau, nhà vua đến chỗ Phật và thưa rằng:

–Kính bạch Thế Tôn! Mọi thức ăn vật uống đã sẵn sàng, kính bạch Thế Tôn và đại chúng cùng đến thọ trai.

Bấy giờ, Đức Phật Xuất Bảo Quang khoác y mang bình bát, cùng với bảy mươi ức các vị Đại A-la-hán đang cung kính vây quanh Đức Phật và tất cả cùng đi đến nơi vườn lớn kia theo thứ tự mà an tọa. Vua Thượng Kiên Đức thấy Phật cùng tăng chúng đã an tọa ổn định rồi, liền tự tay mình lo việc bưng dọn các thứ ngon vật lạ cúng dường Phật và đại chúng, nói chung mọi thứ đều đầy đủ, chu toàn.

Sau khi Phật và đại chúng thọ trai xong, nhà vua liền dâng cúng Phật và chúng Tăng mỗi vị một tấm y. Cúng dường y xong, nhà vua tự tay bưng cái chung vàng đựng nước rửa tay của Đức Phật xuống, rồi thưa với Đức Phật rằng:

–Con xin đem khu vườn lớn này cùng với các phòng ốc, các nơi kinh hành, với những thứ giường ngủ nghỉ, đồ nằm, cả những người giữ vườn, dâng lên Phật và tăng chúng, mong được Đức Thế Tôn nhận lời. Con cũng xin được tự thân mình lo việc cung cấp cúng dường Phật.

Đức Phật bảo Bồ-tát Kiên Ý:

–Nhà vua Thượng Kiên Đức lo việc cúng dường Phật Xuất Bảo Quang, sớm tối theo luôn đến chỗ Phật để nghe pháp, như vậy cho đến nửa kiếp, thường tham vấn Đức Phật ấy các pháp về nhân quả nghiệp báo. Đức Phật theo chỗ hỏi mà giải đáp đem lại lợi ích cho vô số, vô lượng chúng sinh.

Này Bồ-tát Kiên Ý! Bồ-tát cho rằng vị Chuyển luân thánh vương Thượng Kiên Đức thời đó là một người nào khác lạ chăng? Chớ nghĩ vậy! Đó chính là thân của Bồ-tát đấy.

Này Bồ-tát Kiên Ý! Ta nhớ rõ là Bồ-tát từ xưa về đời quá khứ, đã từng được nghe pháp này nên đã đem những vật dụng hết sức quý giá cúng dường một ngàn vị Phật.

Hôm nay Như Lai cũng sẽ vì Bồ-tát mà thuyết giảng về pháp môn ấy để từ đó hội nhập vào thật tướng của các pháp.

❑